

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định
hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP, ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 25/6/2014 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 938 /STNMT-KS ngày 27/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Cục trưởng Cục thuế tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công thương, các thành viên Hội đồng thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và thủ trưởng cơ quan các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ TN&MT;
- Tổng cục ĐC&KS;
- CT, Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- LĐVP, P.KTN;
- Lưu: VT._{10K}

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trâm

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng thẩm định hồ sơ
tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tỉnh Bình Phước
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1458/QĐ-UBND
ngày 02 tháng 7 năm 2014 của UBND tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định về các hoạt động của Hội đồng thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, thảo luận trực tiếp; nhận xét, và thống nhất.
2. Các Ủy viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.
3. Phiên họp của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

Ngoài trách nhiệm và quyền hạn của Ủy viên hội đồng quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Quy chế này, Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm và quyền hạn sau đây:

1. Quyết định triệu tập phiên họp Hội đồng.
2. Ủy quyền cho một Phó Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng trong trường hợp không tham dự được phiên họp Hội đồng.
3. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Hội đồng.
4. Xử lý các ý kiến thảo luận tại phiên họp Hội đồng và kết luận phiên họp Hội đồng.
5. Chịu trách nhiệm về hoạt động của Hội đồng.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó chủ tịch Hội đồng và Ủy viên Hội đồng

1. Trách nhiệm

- Tham gia phiên họp của Hội đồng. Trường hợp không thể tham dự phiên họp của Hội đồng phải thông báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường trước khi



phiên họp tiến hành ít nhất 01 ngày làm việc;

- Nghiên cứu hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; xác định tính pháp lý, đánh giá nội dung hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và chịu trách nhiệm về những ý kiến nhận xét, đánh giá của mình trước Hội đồng;

- Tham gia các hoạt động khác có liên quan đến hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản khi Hội đồng yêu cầu.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

2. Quyền hạn

- Yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin, tài liệu, số liệu và những vấn đề liên quan đến hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản để nghiên cứu, phục vụ cho việc tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

- Đối thoại trực tiếp với các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trong phiên họp Hội đồng để làm rõ các số liệu trong hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản do tổ chức, cá nhân nộp;

3. Ngoài trách nhiệm và quyền hạn của Ủy viên Hội đồng quy định tại Mục 1, Mục 2 điều này, Phó Chủ tịch Hội đồng còn có trách nhiệm và quyền hạn như của Chủ tịch Hội đồng tại phiên họp của Hội đồng trong trường hợp được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt.

Điều 5. Trách nhiệm của Cơ quan thường trực Hội đồng

Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực Hội đồng có trách nhiệm:

1. Tiếp nhận, kiểm tra, mức độ đầy đủ của các hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản do các tổ chức, cá nhân nộp;

2. Cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho các thành viên Hội đồng.

3. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để các Ủy viên Hội đồng tham gia kiểm tra thực địa khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng.

4. Tổ chức phiên họp Hội đồng để thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; thông báo, chuyển tài liệu và mời Ủy viên Hội đồng, các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản tham gia phiên họp Hội đồng sau khi lịch họp Hội đồng đã được Chủ tịch Hội đồng phê duyệt.

5. Kiểm tra, đánh giá hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản sau khi đã được chỉnh lý, bổ sung theo kết luận của Chủ tịch Hội đồng và Tổng hợp các tài liệu liên quan khác để trình UBND tỉnh phê duyệt.

6. Lập dự toán, thanh quyết toán các khoản chi phí hoạt động của Hội đồng theo quy định.

7. Lưu giữ, quản lý hồ sơ và tài liệu các phiên họp Hội đồng.

Chương III ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH VÀ TRÌNH TỰ, NỘI DUNG PHIÊN HỌP CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 6. Điều kiện tiến hành phiên họp Hội đồng

1. Có mặt Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền điều hành phiên họp trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng vắng mặt.
2. Có mặt ít nhất hai phần ba (2/3) số Ủy viên Hội đồng. Các thành viên hội đồng vắng mặt phải có bản nhận xét bằng văn bản và chịu trách nhiệm về tính pháp lý của bản nhận xét.
3. Có ít nhất 03 hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được lập theo quy định tại Điều 8, Nghị định 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ.
4. Có đại diện của tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tham gia.

Điều 7. Trình tự, nội dung tiến hành phiên họp của Hội đồng

1. Thông qua nội dung, thành phần tham dự phiên họp.
2. Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường trình bày nội dung hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.
3. Các Ủy viên Hội đồng tham gia phiên họp trình bày các vấn đề cần làm rõ của hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản để tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản giải trình, làm rõ.
5. Các Ủy viên Hội đồng tham dự phiên họp tiến hành thảo luận. Trường hợp cần thiết, sau khi thảo luận, Hội đồng tiến hành họp riêng để thống nhất kết luận phiên họp Hội đồng.
6. Chủ tịch Hội đồng công bố kết luận của Hội đồng.
7. Thư ký Hội đồng thông qua biên bản cuộc họp Hội đồng.
8. Chủ tịch Hội đồng tuyên bố kết thúc phiên họp.

Điều 8. Kết luận của Hội đồng

1. Kết luận của Hội đồng phải nêu rõ những nội dung được và chưa được của hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; những nội dung cần bổ sung, chỉnh sửa; kết luận thông qua tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mà tổ chức, cá nhân phải nộp.
2. Trường hợp Hội đồng chưa thống nhất được tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mà tổ chức, cá nhân phải nộp, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thông báo cho kết luận của Hội đồng và trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đã nộp để chỉnh sửa, bổ sung.

Điều 9. Hồ sơ của phiên họp Hội đồng

1. Biên bản phiên họp Hội đồng (có chữ ký, ghi rõ họ, tên của Chủ tịch Hội đồng và người ghi biên bản).
2. Các tài liệu khác có liên quan đến hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Chủ tịch Hội đồng thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm triển khai Quy chế hoạt động này đến tất cả các thành viên Hội đồng.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các thành viên Hội đồng thẩm định cần kiến nghị kịp thời thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường để UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trâm